

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 212 /2022/HS-ST
Ngày: 29/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Lai

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà Bùi Thị Hạnh

2- Ông Phùng Ngọc Toàn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Quách Hoàng Chương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân quận Ba Đình - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại Điểm cầu trung tâm - Phòng xét xử trực tuyến - Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; Điểm cầu thành phần tại Phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội, vụ án hình sự thụ lý số 184/2022/TLHS-ST ngày 02/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 403/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn Đ**; Giới tính: Nam; sinh năm: 1986;

HKTT: Xóm 17 xã Xuân Hồng, Xuân Trường, Nam Định;

Nơi ở: Số 17 ngách 40 ngõ 165 Dương Quảng Hàm, phường Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội;

Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 8/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Họ và tên bố: Bùi Văn P, sinh năm: 1953;

Họ và tên mẹ: Vũ Thị L, sinh năm: 1954;

Họ và tên vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1988;

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm: 2009, con nhỏ sinh năm: 2010;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 02 tiền án:

Tại Bản án số 86 ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã thi hành xong các quyết định của Bản án và chưa được xóa án tích.

Tại Bản án số: 140 ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội, áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị

cáo được hoãn thi hành án phạt tù theo Quyết định hoãn thi hành án số 05/2022 ngày 01/6/2022 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 01/6/2022. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22/7/2022, bị tạm giữ ngày 23/7/2022. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 – CATP Hà Nội . Số giam: 3515B2/B2.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h30 ngày 22/7/2022, tại khu vực ngã ba Quán Thánh – Đặng Tất, phường Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội, Tổ công tác Y1/141 – Công an thành phố Hà Nội phối hợp cùng Công an phường Quán Thánh đã dừng xe kiểm tra hành chính đối với Bùi Văn Đ (SN: 1986, nơi ở: Số 17 ngách 40 ngõ 165 Dương Quảng Hàm, phường Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội), đang điều khiển xe moto Honda Wave RSX màu xanh đen BKS 18F1-266.59. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện tại cốp xe moto Đ đang điều khiển có 01 túi nilong màu trắng bên trong có 01 túi nilong màu xanh chứa chất bột màu trắng, tại chỗ Đ khai nhận là ma túy heroin của Đ mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa Đ cùng tang vật về trụ sở.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 21h ngày 22/7/2022, Đ điều khiển xe moto Honda Wave RSX màu xanh đen BKS: 18F1-266.59, đi đến khu vực bãi Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đ đi vào ngõ 41 đường Hồng Hà, tại đây Đ gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy heroin với giá 200.000 đồng. Mua xong, Đ cất gói ma túy vào cốp xe moto rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã ba Quán Thánh – Đặng Tất, phường Quán Thánh, quận Ba Đình thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Tang vật thu giữ của Bùi Văn Đ gồm:

-01 túi nilong màu xanh, bên trong có chất bột màu trắng;

-01 moto Honda Wave RSX màu xanh đen BKS 18F1-266.59,SK: 3816GY025674, SM: JA38E0059843.

-01 Điện thoại di động Vsmart màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 356742100233029, số Imei 2: 356742100233037, điện thoại có gắn thẻ sim số: 0389.081.349.

Tại cơ quan điều tra Bùi Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nêu ở trên. Bị cáo Bùi Văn Đ đã có một tiền án phạm tội trường hợp tái phạm chưa được xóa án tích, nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Kết luận giám định số 5211/KLGD – PC09 ngày 30/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong màu xanh là heroin, khối lượng 0,109 gam*”.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave RSX màu xanh đen BKS 18F1-266.59 thu giữ của Đ: quá trình điều tra xác định chiếc xe trên chủ sở hữu là ông Bùi Văn P (sinh năm: 1953; ĐC: Xóm 17 xã Xuân Hồng, Xuân Trường, Nam Định), là bố đẻ của Bùi Văn Đ. Tại cơ quan điều tra, ông P trình bày cho Đ mượn xe và không biết Đ sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy về sử dụng. Ngày 3/10/2022, Cơ quan điều tra

đã trao trả chiếc xe trên cho ông Bùi Văn P. Ông P đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Toàn bộ số vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Bùi Văn Đ ngày 22/7/2022: quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Lời khai của Đ phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người liên quan, vật chứng thu giữ, hiện trường vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số 172/CT-VKS ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, truy tố bị cáo Bùi Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Đ thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,109 gam ma túy loại Heroine. Bị cáo Bùi Văn Đ đã có hai tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 47, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Đ tù 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 140/2020/HSST ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội, xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ: 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy một bao niêm phong bên trong chứa 0,109 gam ma túy loại Heroin.

Tịch thu một điện thoại di động Vsmart màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 356742100233029, số Imei 2: 356742100233037, điện thoại có gắn thẻ sim số: 0389.081.349.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21h30 ngày 22/7/2022, tại khu vực ngã ba Quán Thánh – Đặng Tất, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, Hà Nội, Bùi Văn Đ có hành vi tàng trữ 0,109 gam Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Y1/141 – Công an thành phố Hà Nội phối hợp cùng Công an phường Quán Thánh phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị xử phạt theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án chưa được xóa án tích.

Tại Bản án số 86/2018/HSST ngày 4/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã thi hành xong các quyết định của Bản án và chưa được xóa án tích.

Tại Bản án số 140/2020/HSST ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội, xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2020 đến ngày 09/9/2020. Bị cáo được hoãn thi hành án phạt tù theo Quyết định hoãn thi hành án số 05/2022 ngày 01/6/2022 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 01/6/2022.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật

hình sự năm 2015, khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về đối tượng bán ma túy cho Đ cơ quan điều tra không làm rõ được lai lịch nên không có cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng của vụ án gồm:

0,109 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ 01 Điện thoại di động Vsmart màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 356742100233029, số Imei 2: 356742100233037.

Vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản giao vật chứng số 11/CSĐT ngày 25/10/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave RSX màu xanh đen BKS 18F1-266.59 thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên chủ sở hữu là ông Bùi Văn P là bố đẻ của bị cáo. Tại cơ quan điều tra, ông P trình bày cho bị cáo Đ mượn xe và không biết Đ sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy về sử dụng. Ngày 3/10/2022, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho ông Bùi Văn P. Ông P đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác, nên hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015;

Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1, Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 42 (bốn hai) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2020/HSST ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Bùi Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/7/2022, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2020 đến ngày 09/9/2020 của bản án số 140/2020/HSST ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2, Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một bao niêm phong bên trong gồm: 0,109 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, những người có liên quan và bị cáo Bùi Văn Đ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động Vsmart màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 356742100233029, số Imei 2: 356742100233037.

Vật chứng đã được bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình theo Biên bản bàn giao vật chứng số 11 ngày 25/10/2022 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Ba Đình.

3, Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4, Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)